

Bản án số: 19/2020/HSST
Ngày 07/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Bá Bảy

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Đình Long

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Bà Hoàng Thị Phương

Nghề nghiệp: Phó chủ tịch HLHPN huyện Krông Năng.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký
Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:*

Ông Phạm Đức Bùi – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử
sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/HSST ngày 26/3/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S

Sinh ngày: 04/8/1986

Nơi sinh: tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn H, xã E, huyện K, tỉnh Đăk
Lăk

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 7/12.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Nguyễn Xuân A, sinh năm 1962.

Con bà: Phan Thị B, sinh năm 1964.

Vợ, con: chưa có

Tiền án: Có 02 tiền án, bản án số 35/2014/HSST ngày 20/5/2014 của Tòa án
nhân dân huyện K xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bản án
số 198/2017/HSPT ngày 13/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 01
năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2019, hiện nay đang bị tạm giam
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Danh sách những người tham gia tố tụng:

- Người làm chứng: Anh Hồ Đắc B, sinh năm 1982, vắng mặt.

Trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 18/12/2019, Nguyễn Văn S và tên H (hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch) cùng nhau đi mua ma túy để sử dụng. Hiệu điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) của H chở S đi đến ngã ba N thuộc xã C huyện K tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến S và H gặp một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân lai lịch) mỗi người mua của T 01 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng, sau khi mua xong S cất ma túy vào túi quần Jean bên phải rồi cả hai quay về xã E. Khi về đến quán cà phê L thuộc thôn T xã E huyện K thì S xuống xe và vào quán uống nước, còn H điều khiển xe đi về. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày S bị lực lượng trinh sát Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong túi quần Jean bên phải của S đang mặc 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn màu trắng, S khai nhận là ma túy, thu giữ trong túi áo 01 bơm kim tiêm màu trắng (đã sử dụng).

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn màu trắng và 01 bơm kim tiêm màu trắng (đã sử dụng).

Tại bản kết luận giám định số: 1042/GĐMT-PC09 ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01(một) gói giấy bạc được niêm phong giám định là ma túy, có khối lượng 0,7279 gam, loại Heroine.

Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 23/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sau khi phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn S từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiêu hủy 0,7128 gam ma túy (loại Heroine) sau khi đã lấy mẫu vật giám định và 01 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án: Bị cáo đã có 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích; Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/12/2019, tại quán cà phê L, thuộc thôn T xã E huyện K tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K bắt quả tang Nguyễn Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần Jean bên phải của Soái đang mặc 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 0,7279 gam ma túy (loại Heroine).

Như vậy, hành vi mà Nguyễn Văn S thực hiện đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1, điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

o) Tái phạm nguy hiểm;

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được rằng chất ma túy nói chung và Hêrôin nói riêng đã và đang bị Nhà nước nghiêm cấm. Mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đều bị xử lý nghiêm minh thể nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã mua ma túy (loại Heroine) về để tàng trữ, khi có nhu cầu đem ra sử dụng, số lượng ma túy (loại Heroine) mà bị cáo tàng trữ là 0,7279 gam. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự an toàn xã hội, chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt được trả về địa phương, bị cáo không tu dưỡng làm ăn lương thiện mà có lối sống buông thả, ăn chơi, tái nghiện ma túy nên tiếp tục phạm tội. Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi và đặc điểm nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và qua đó cũng có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được xem xét áp dụng.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số lượng ma túy (loại Hêroine) 0,7128 gam còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định, 01 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng. Đây là vật nghiêm cấm và không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.
Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn S 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 18/12/2019.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiêu hủy 0,7128 gam ma túy (loại Herôin) và 01 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng.

[3]. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN, CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Bá Bẩy